

# MỘT SỐ GIẢI PHÁP XÂY DỰNG, KIẾN TOÀN, CỨNG CỐ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ CƠ SỞ Ở TÂY NGUYÊN NHẪM GIỮ VỮNG ỔN ĐỊNH CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI

LÊ VĂN ĐÌNH\*

*Qua các vụ việc gây rối, khủng bố ở Tây Nguyên năm 2001, 2004 và ngày 11/6/2023, để giữ vững ổn định chính trị - xã hội, làm thất bại âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch ở Tây Nguyên thì cần có những giải pháp toàn diện, gắn liền với đặc thù vùng Tây Nguyên. Bài viết nêu và phân tích quan điểm chỉ đạo của Đảng, đặc biệt nhấn mạnh cần tập trung xây dựng, kiến toàn, củng cố, nâng cao chất lượng của hệ thống chính trị cơ sở, coi đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng và cấp thiết của vùng Tây Nguyên.*

*Từ khóa:* Hệ thống chính trị cơ sở; xây dựng, kiến toàn, củng cố; giữ vững ổn định; chính trị - xã hội; Tây Nguyên.

*Through incidents of unrest and terrorism in the Central Highlands in 2001, 2004, and most notably on June 11, 2023, in order to maintain socio-political stability and defeat the conspiracy of "peaceful evolution" of hostile forces in the Central Highlands, it is essential to have comprehensive solutions tailored to the region's unique characteristics. This article outlines and analyzes the Party's guiding viewpoints, with a particular emphasis on the imperative to develop, enhance, and consolidate the effectiveness of the grassroots political system. This endeavor is regarded as a crucial and urgent task for the Central Highlands.*

*Keywords:* Grassroots political system; develop, enhance, and consolidate; sustain stability; socio-political; Central Highlands.

NGÀY NHẬN: 12/16/2024

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 19/7/2024

NGÀY DUYỆT: 19/8/2024

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.343.2024.934>

## 1. Đặt vấn đề

Vùng Tây Nguyên có vai trò, vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh và đối ngoại của cả nước. Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh

vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 chỉ rõ quan điểm: “Chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, chất

\* PGS.TS, Học viện Chính trị khu vực III

lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ người dân tộc thiểu số”. Qua các vụ việc gây rối, khủng bố ở Tây Nguyên năm 2001, năm 2004 và ngày 11/6/2023, để giữ vững ổn định chính trị - xã hội, làm thất bại âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch ở Tây Nguyên, rất cần có những giải pháp toàn diện, gắn liền với đặc thù vùng, trong đó giải pháp xây dựng, kiện toàn, củng cố, nâng cao chất lượng của hệ thống chính trị cơ sở là cấp thiết hiện nay.

### 2. Tình hình chính trị - xã hội của vùng Tây Nguyên

Ngay sau khi xảy ra vụ việc gây rối ở Tây Nguyên (năm 2001), Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng nhận định một trong những nguyên nhân cơ bản là hệ thống chính trị cơ sở vùng Tây Nguyên, đặc biệt là ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số hoạt động yếu kém, xa dân, chưa nắm được tình hình; một bộ phận cán bộ yếu cả về năng lực và bản lĩnh chính trị. Trước tình hình đó, Bộ Chính trị chỉ đạo vùng Tây Nguyên đã tập trung xây dựng, kiện toàn, củng cố, nâng cao chất lượng của hệ thống chính trị cơ sở, từ đó đã đạt những kết quả như sau:

*Một là*, về xây dựng và kiện toàn cơ sở đảng: đã tập trung khá quyết liệt vào việc xóa và thu hẹp buôn làng chưa có đảng viên và tổ chức cơ sở đảng - vừa tăng cường phát triển, vừa kết hợp với điều động đảng viên từ nơi khác đến vùng sâu, vùng xa để không bỏ trống sự lãnh đạo của Đảng ở các buôn làng dân tộc thiểu số. Qua đó tạo được chuyển biến tích cực trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức bám dân, nắm tình hình của cấp ủy, chính quyền cơ sở, nhất là trên lĩnh vực an ninh chính trị và vận động quần chúng.

*Hai là*, về xây dựng, củng cố chính quyền cơ sở: các tỉnh đã tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị cho cán bộ xã, buôn làng dưới nhiều hình thức;

đồng thời, nâng dần trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã. Nhiều tỉnh triển khai vận dụng chính sách, chủ động bổ sung các chức danh làm việc tại xã theo yêu cầu thực tế; tuyển sinh viên tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng về làm việc để nâng dần trình độ, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức; tăng cường công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ dự nguồn cấp xã.

Bộ máy chính quyền cơ sở vùng đồng bào dân tộc thiểu số cơ bản đã đảm trách được vai trò quản lý, điều hành theo pháp luật, năng động hơn trong việc cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên vào điều kiện thực tế của địa phương; nhiều cán bộ, công chức cấp xã là người dân tộc thiểu số đã sử dụng thành thạo phương tiện công nghệ thông tin trong công việc.

*Ba là*, công tác quy hoạch, đào tạo, sử dụng đội ngũ cán bộ dân tộc thiểu số: Tỉnh ủy các tỉnh khu vực Tây Nguyên đã xây dựng một số chủ trương, nghị quyết chuyên đề, đề án về quy hoạch, đào tạo, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức là người dân tộc thiểu số. Từ đó, các địa phương đã xây dựng quy hoạch xác định tỷ lệ cán bộ, công chức là người dân tộc thiểu số cần đạt trong bộ máy chính quyền cơ sở; xác định lộ trình, phân loại đối tượng cần đào tạo, bồi dưỡng; áp dụng nhiều hình thức tạo nguồn từ đối tượng học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông, từ các trường phổ thông dân tộc nội trú, lựa chọn thanh niên người dân tộc thiểu số hoàn thành nghĩa vụ quân sự... cử đi đào tạo, bồi dưỡng. Sau khi đạt chuẩn sẽ bố trí vào bộ máy đảng, chính quyền và đoàn thể cấp xã.

Đối với đội ngũ cán bộ, công chức người dân tộc thiểu số đang công tác nhưng chưa đạt chuẩn hoặc cần đào tạo trình độ cao hơn, các địa phương thực hiện theo hướng: tập trung đào tạo trình độ lý luận chính trị

và quản lý nhà nước cho đối tượng cán bộ lãnh đạo, quản lý; tập trung đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ cho đối tượng công chức. Trong tuyển dụng, địa phương ưu tiên xét tuyển, thi tuyển đối với người dân tộc thiểu số so với các đối tượng khác (chẳng hạn: tỉnh Gia Lai quy định rõ nếu đào tạo đúng ngành nghề thì phải bố trí vào các vị trí hoặc ưu tiên bổ nhiệm vị trí chủ chốt cấp xã đối với cán bộ, công chức người dân tộc thiểu số).

*Bốn là*, về kiện toàn củng cố các đoàn thể chính trị - xã hội: Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp đã tích cực củng cố tổ chức, thu hút đoàn viên, hội viên; từng bước đổi mới phương thức, nội dung hoạt động, gần dân sát dân; triển khai nhiều chương trình hoạt động thiết thực, hiệu quả trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tạo nên phong trào tương thân tương ái, giúp nhau xóa đói, giảm nghèo, đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Công tác xây dựng buôn, làng đã được chú ý, nhất là xây dựng quy ước, hương ước và tổ chức phong trào tự quản về an ninh trật tự; đề cao vai trò của già làng, trưởng buôn, trưởng các dòng họ, người có uy tín trong công tác giáo dục, vận động quần chúng. Thông qua các mặt hoạt động phong trào của các đoàn thể, giúp cho tổ chức đảng ở cơ sở phát hiện, bồi dưỡng nhiều quần chúng ưu tú để phát triển Đảng.

Các cấp ủy đảng trong vùng đã chỉ đạo thực hiện khá tốt công tác kết nghĩa, đỡ đầu giữa các cơ quan, ban, ngành, doanh nghiệp của tỉnh, của huyện với buôn làng vùng đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ; tạo được mối quan hệ gắn bó, trách nhiệm cụ thể, thường xuyên giữa đội ngũ cán bộ cơ quan, doanh nghiệp của tỉnh, của huyện với cơ sở, với đồng bào dân tộc thiểu số (Đắk Lắk là tỉnh có phong trào kết nghĩa mạnh nhất vùng, tiếp theo là hai tỉnh: Đắk Nông, Gia Lai).

Ở những vùng đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ, vai trò già làng, người có uy tín được

chú trọng khi tham gia giải quyết các vấn đề liên quan đến lợi ích người dân, của cộng đồng. Việc thực hiện chính sách đối với già làng và người có uy tín tiêu biểu luôn được các cấp chính quyền quan tâm, như: tổ chức hội nghị tôn vinh người có uy tín tiêu biểu trong các đồng bào dân tộc thiểu số, thăm hỏi tặng quà, hỗ trợ vật chất, động viên tinh thần trong dịp lễ, Tết; tổ chức cho các già làng và người có uy tín tiêu biểu đi tham quan, giao lưu ở trong và ngoài tỉnh. Một số tỉnh đã phát huy tốt vai trò của già làng và người có uy tín trong cộng đồng dân tộc thiểu số tại chỗ, như: Hội đồng bào tự quản ở huyện Đơn Dương (Lâm Đồng); Ban đại diện già làng ở huyện Di Linh (Lâm Đồng); Hội đồng già làng tỉnh Kon Tum...

### 3. Những khó khăn, hạn chế

Bên cạnh kết quả đạt được, việc xây dựng, kiện toàn, củng cố, nâng cao chất lượng của hệ thống chính trị cơ sở, nhất là trong vùng dân tộc thiểu số vẫn còn những khó khăn, hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Vai trò, trách nhiệm lãnh đạo điều hành của cấp ủy, chính quyền nhiều nơi yếu kém, chưa đảm đương được nhiệm vụ lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, phát hiện xử lý những vấn đề phát sinh. Chất lượng hoạt động của bộ máy chính quyền ở nhiều nơi còn hạn chế; năng lực quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân ở một số xã còn yếu, nhất là trong việc điều hành thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, cải cách thủ tục hành chính và thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Chậm xử lý hoặc xử lý kém những vấn đề bức xúc, nổi cộm, để kéo dài tình trạng tranh chấp, khiếu kiện liên quan đến đất đai; còn lúng túng trong việc phát hiện và đấu tranh với những hoạt động lợi dụng tôn giáo của nhóm “Tin lành Đêga”, tà đạo “Hà Môn” và các “Đạo lạ”.

Chất lượng sinh hoạt của một số chi bộ ở buôn, làng còn thấp, nội dung sinh hoạt đơn điệu; vai trò, năng lực của cấp ủy trong việc đề ra nghị quyết và tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của cấp trên chưa đủ sức lãnh đạo để giải quyết những vấn đề phức tạp phát sinh từ cơ sở.

Công tác quy hoạch, đào tạo, bố trí cán bộ người dân tộc thiểu số, mặc dù đã được quan tâm nhưng trên thực tế việc thực hiện công tác này chưa theo đúng quy hoạch. Chế độ phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách quá thấp, do vậy, chưa động viên, khích lệ được đội ngũ này yên tâm công tác, phấn đấu vươn lên. Công tác tạo nguồn, kết nạp đảng viên ở khu dân cư hiện nay gặp nhiều khó khăn. Hoạt động của Ban tự quản và các đoàn thể ở nhiều nơi quá yếu, chưa tạo ra nhiều phong trào hoạt động để qua đó thu hút, tập hợp, bồi dưỡng quần chúng tạo nguồn phát triển Đảng.

#### **4. Một số giải pháp xây dựng, kiện toàn, củng cố, nâng cao chất lượng của hệ thống chính trị cơ sở Tây Nguyên**

*Thứ nhất, tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét và vững chắc trong việc củng cố, kiện toàn tổ chức đảng và phát triển đảng viên ở những địa bàn khó khăn, phức tạp.*

Cấp ủy các địa phương cần có những nghị quyết chuyên đề vừa tập trung nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, vừa gắn với công tác xây dựng đảng ở những địa bàn trọng điểm, đặc thù, đặc biệt khó khăn. Chủ động xây dựng chỉ tiêu, xác định lộ trình, kế hoạch cụ thể cho công tác tạo nguồn, bồi dưỡng quần chúng ưu tú để từng bước phát triển đảng viên là người tại chỗ; hướng phát triển đảng viên vào lớp trẻ, lực lượng dân quân, công an viên, những người tiên tiến trong phong trào quần chúng ở cơ sở, cán bộ xã thôn, làng là người dân tộc thiểu số tại

chỗ. Vận dụng linh hoạt chính sách đặc thù trong điều kiện Tây Nguyên để phát triển đảng viên trong tôn giáo, trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Tiếp tục thực hiện chủ trương tăng cường cán bộ Biên phòng tham gia chức danh phó bí thư đảng ủy xã các xã biên giới; phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ Biên phòng trong việc tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương củng cố hệ thống chính trị các xã biên giới phát triển sản xuất, xóa nghèo cho Nhân dân, tham gia củng cố cơ sở đảng và các tổ chức đoàn thể, tập huấn bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ buôn, thôn, già làng, trưởng buôn.

Tập trung rà soát, chấn chỉnh, củng cố lại các lực lượng ở cơ sở và tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy trên địa bàn dân cư đối với chính quyền, các đội công tác, công an, dân quân tự vệ, cốt cán của các đoàn thể ở những xã, buôn trọng điểm bảo đảm hoạt động gắn kết, đồng bộ, phối hợp tốt trong việc nắm tình hình, vận động quần chúng, giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh...

*Thứ hai, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng ở xã và buôn làng, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số.*

Nhân rộng nhiều mô hình, cách làm hay của các tỉnh Gia Lai, Kon Tum, Đắk Lắk, Đắk Nông, như: phân công cấp ủy viên cấp huyện, xã thường xuyên tham dự sinh hoạt định kỳ với chi bộ cơ sở; mô hình “chi bộ kiểu mẫu”; phân công đảng viên phụ trách hộ, nhóm hộ; đảng viên đăng ký nội dung cụ thể trong thực hiện việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và sinh hoạt chi bộ kết hợp với họp quân - dân - chính có tác dụng tích cực ở cơ sở.

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng công tác cho cấp ủy viên, bí thư chi bộ ở cơ sở, trong đó đặc biệt quan tâm các biện pháp bồi dưỡng đội ngũ cấp ủy viên là người dân tộc thiểu số. Tiếp tục đổi mới

nội dung, hình thức hoạt động và sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, trước hết là đổi mới việc giao nhiệm vụ và giám sát, kiểm tra, tạo điều kiện để đảng viên là người dân tộc thiểu số thực hiện các tốt nhiệm vụ được giao.

*Thứ ba, tăng cường công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cấp xã và buôn, làng; quan tâm chăm lo đến đội ngũ cán bộ ở vùng sâu, vùng xa, vùng trọng điểm, khó khăn.*

Trong công tác quy hoạch cán bộ dự nguồn, cần quan tâm thích đáng việc quy hoạch đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt, cán bộ chính trị và cả đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, cán bộ chuyên môn... Để trẻ hóa và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức ở cơ sở, cần sớm ban hành chính sách thu hút để thực hiện chủ trương đưa sinh viên tốt nghiệp đại học, cao đẳng về công tác ở xã, phường, thị trấn, doanh nghiệp; có cơ chế, chính sách để giải quyết đối với những cán bộ chưa được chuẩn hóa nhưng chưa đủ tuổi, đủ năm công tác để nghỉ theo chế độ.

Quan tâm tăng cường, luân chuyển cán bộ về cơ sở, nhất là các địa bàn trọng điểm, cần có đủ số phó bí thư chuyên trách xây dựng hệ thống chính trị cơ sở; sớm thay thế cán bộ không đạt chuẩn. Cần có chính sách ưu đãi đối với đội ngũ cán bộ cơ sở, cán bộ thôn, buôn vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, khu căn cứ cách mạng; tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ cán bộ cơ sở chú tâm công tác, học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị; nói được tiếng đồng bào dân tộc thiểu số, am hiểu đời sống sinh hoạt tôn giáo trong vùng; có năng lực và nhiệt huyết công tác. Mở rộng mô hình thanh niên tình nguyện về nơi khó khăn; đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi; tiếp tục phát huy có hiệu quả đội ngũ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp Bộ đội biên phòng và lực lượng giáo

viên, cán bộ y tế đang tham gia công tác tại cơ sở.

*Thứ tư, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở người dân tộc thiểu số đủ số lượng, có chất lượng và bảo đảm tính kế thừa vững chắc.*

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng của công tác quy hoạch tạo nguồn, chuẩn bị đội ngũ cán bộ cấp xã và buôn làng người dân tộc thiểu số. Trong đó chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, cán bộ chuyên môn là người dân tộc thiểu số am hiểu về sản xuất - kinh doanh, có chuyên môn kỹ thuật để giúp đồng bào dân tộc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao về công tác ở các huyện vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, nhất là đội ngũ giáo viên, thầy thuốc, cán bộ khuyến nông khuyến lâm... để họ yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với đồng bào ở buôn, làng □

#### **Tài liệu tham khảo:**

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Lắk (2021). *Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 31/8/2021 về nâng cao chất lượng phát triển đảng viên trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo.*
2. Bộ Chính trị (2012). *Nghị quyết 10-NQ/TW ngày 18/01/2012 về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên thời kỳ 2001 - 2010.*
3. Bộ Chính trị (2022). *Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.*
4. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập I, II.* H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật.
5. Tỉnh ủy Gia Lai (2021). *Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 28/6/2021 về tập trung xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ tỉnh Gia Lai đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.*
6. Tỉnh ủy Đắk Nông (2004). *Nghị quyết 02-NQ/TU ngày 13/5/2004 về đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị gắn với xây dựng thôn, bon, tổ dân phố vững mạnh toàn diện.*